

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính được chuẩn hóa
lĩnh vực thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân
cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ ngư dân khắc phục rủi ro do thiên tai trên biển;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1677/TTr-SNNMT ngày 22 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố 01 TTHC ban hành mới lĩnh vực thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ sửa đổi, bổ sung (quy trình số 03) trong lĩnh vực thủy sản ban hành kèm theo Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 06 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre tại Điều 1 Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng KT, TTPVHCC;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVN.



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Tam

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE
(Kèm theo Quyết định số 1271 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
Lĩnh vực: Thủy sản				
	1.010763	Hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển	- Quyết định số 118/2007/QĐ- TTg ngày 25 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ ngư dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển; - Quyết định số 09/2016/QĐ- UBND ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc ban hành chính sách hỗ trợ ngư dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển.	Ủy ban nhân dân cấp huyện

Phụ lục II
NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE
(Kèm theo Quyết định số 1271 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

LĨNH VỰC: THỦY SẢN

**1. Hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển (Mã TTHC:
1.010763 - Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)**

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định nộp trực tiếp 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ:

- + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ yêu cầu bổ sung;
- + Nếu hồ sơ đầy đủ thì nhận hồ sơ, ra biên nhận và hẹn trả kết quả.

- Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển hồ sơ đến *Phòng Nông nghiệp và Môi trường* hoặc *Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố* để tổ chức xác minh, thẩm định thiệt hại, xác định tỷ lệ thiệt hại và ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ; Trường hợp không thực hiện hỗ trợ, trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ thì *Phòng Nông nghiệp và Môi trường* các huyện hoặc *Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố* ra văn bản trả lời gửi tổ chức hoặc cá nhân nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh tại địa chỉ: <https://dichvucong.bentre.gov.vn> hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

1.3.1. Thành phần hồ sơ:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển của tổ chức, cá nhân theo: bản chính (theo mẫu Phụ lục I. Mẫu đơn đề nghị hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*¹.

b) Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao chụp khi nộp xuất trình bản chính để đối chiếu).

* Thành phần hồ sơ bắt buộc số hóa

c) Giấy phép khai thác thủy sản (còn hạn) hoặc giấy đăng ký kinh doanh (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao chụp khi nộp xuất trình bản chính để đối chiếu).

d) Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá (còn hạn; chỉ áp dụng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 20 mã lực trở lên): 01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao chụp khi nộp xuất trình bản chính để đối chiếu;

đ) Chứng từ liên quan đến việc cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả sau tai nạn (nếu có)²: Mỗi loại chứng từ 01 bản chính.

* Trường hợp các loại giấy tờ được cấp (Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, giấy phép khai thác thủy sản, giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá) bị thất lạc, chủ tàu phải có giấy có mất hoặc giấy xác nhận đã cấp của cơ quan cấp phát các loại giấy tờ bị thất lạc.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời gian giải quyết: 20 ngày làm việc.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Nông nghiệp và Môi trường hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố.

1.7. Kết quả thực hiện: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ ngư dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển (Mẫu Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre).

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển của tổ chức, cá nhân (Phụ lục I. Mẫu đơn đề nghị hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có giấy đăng ký kinh doanh và trụ sở làm việc theo quy định (đối với tổ chức), hộ khẩu thường trú (đối với cá nhân) trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

- Tàu cá đã được đăng ký, đăng kiểm và có đầy đủ hồ sơ theo quy định;

- Có giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu đánh bắt thủy sản hoặc giấy đăng ký kinh doanh đối với tàu dịch vụ hậu cần.

1.11. Căn cứ pháp lý

* Thành phần hồ sơ bắt buộc số hóa

- Quyết định số 118/2007/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ ngư dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển;

- Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc ban hành chính sách hỗ trợ ngư dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển.

Phụ lục I
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KHẮC PHỤC THIẾT HẠI DO THIÊN TAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bến Tre, ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
KHẮC PHỤC THIẾT HẠI DO THIÊN TAI

Kính gửi: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện
 (hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố)

- Họ và tên chủ tàu (cá nhân hoặc tổ chức):
- Số Giấy chứng minh nhân dân (hoặc số Giấy đăng ký kinh doanh):

.....
 - Địa chỉ thường trú chủ tàu (hoặc địa chỉ trụ sở làm việc của tổ chức):

.....
 - Điện thoại:

Đề nghị Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện (hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố) xem xét hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra đối với tàu cá có số đăng ký BT-.....-TS, hồ sơ kèm theo gồm:

1. Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao chụp, khi nộp phải xuất trình bản chính để đối chiếu);
2. Giấy phép khai thác thủy sản (còn hạn) hoặc Giấy đăng ký kinh doanh số (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao chụp khi nộp phải xuất trình bản chính để đối chiếu);
3. Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá (còn hạn; chỉ áp dụng đối với tàu cá có tổng công suất máy chính từ 20 mã lực trở lên; 01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao chụp khi nộp phải xuất trình bản chính để đối chiếu);
4. Chứng từ liên quan đến việc cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả sau tai nạn (nếu có, mỗi loại chứng từ 01 bản chính) gồm:

.....
Xác nhận UBND xã/phường/thị trấn

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Chủ tàu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục II
MẪU QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KINH PHÍ HỖ TRỢ NGƯ DÂN
KHẮC PHỤC THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA TRÊN BIỂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND
 ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kinh phí hỗ trợ ngư dân
khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN (THÀNH PHỐ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số/2016/QĐ-UBND ngày tháng năm 20..... của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về chính sách hỗ trợ ngư dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển;

Theo đề nghị của Trưởng *Phòng Nông nghiệp và Môi trường* huyện (hoặc *Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố*) tại Tờ trình số/TTr-PNN ngày.....tháng..... năm 20.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách chủ tàu được hỗ trợ kinh phí khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên biển (danh sách đính kèm) với tổng số tiền là:bằng chữ:

Nguồn kinh phí hỗ trợ:

Điều 2. Giao trách nhiệm cho Trưởng *Phòng Nông nghiệp và Môi trường* huyện (hoặc *Tài nguyên và Môi trường thành phố*), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã có liên quan thực hiện thủ tục giải ngân và quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng *Phòng Nông nghiệp và Môi trường* huyện hoặc *Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố*, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ngư dân (danh sách đính kèm);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT. V

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN